

chia vài lần vào bữa ăn. Trẻ em tùy theo tuổi, ngày 2-3 lần, mỗi lần 0,1 đến 0,5g

Lưu ý: Thận trọng khi dùng trong trường hợp tắc ống dẫn mật hoặc có nồng độ cao bilirubin ở huyết tương. Không nhai không ngậm viên thuốc (kích ứng, mùi khó chịu). Có thể đỏ da, hắt hơi, chảy nước mắt, ỉa chảy, buồn nôn, đau bụng, kích thích quanh hậu môn.

Biệt dược phối hợp: Jet- Pank - Panthicone - Panticonef

Pancreflash (Pháp)

Dạng thuốc: Viên nén bọc có:

Pancreatin	0,2g
Cao khô mật bò	0,01g
Polyenzym có hoạt tính cellulase	0,1g

Chỉ định: Như pancreatin.

Liều dùng: Người lớn, ngày uống 6 viên, chia 2-3 lần. Trẻ em, ngày uống 3 viên, nuốt viên thuốc vào bữa ăn chính

Pancrelase (Pháp - Đức)

Dạng thuốc: Viên bọc đường chứa:

Bột tụy lợn	50mg
Pancreatin	100mg
Cellulase (từ nấm)	100mg
Tanin	20mg

Tác dụng: Phối hợp nhiều enzym tiêu hóa.

Chỉ định: Rối loạn tiêu hóa, nhất là do các thức ăn chứa chất bột, điều trị chứng suy tụy (ngoại tiết).

Liều dùng: Ngày 3 lần, mỗi lần 1 viên trước bữa ăn.

Pancurmen (Đức)

Dạng thuốc: Viên nén bọc chứa pancreatin với hoạt tính 1050 FIP đơn vị amylase, 875 FIP đơn vị lipase, 63 FIP đơn vị protease, 8,5mg cao Curcuma và 112,6mg saccharose.

Chỉ định: Suy tụy nhẹ và vừa, đầy bụng, chậm tiêu. Không dung nạp được thức ăn béo.

Liều dùng: Ngày 3 lần x 2-4 viên, trước hoặc trong khi ăn.

Chống chỉ định: Viêm tụy cấp, rối loạn chức năng gan, tắc mật, viêm túi mật, tắc ruột.

Pansiron G (Rohto Phar. Japan)

Dạng thuốc: Thuốc gói - Thuốc kết hợp hóa được, được tháo

Chỉ định: Đau dạ dày, dư acid, ợ hơi, ăn không ngon, đầy bụng.

Liều dùng: Uống 1 gói sau bữa ăn x 3 lần/ngày.

Panthicone (Hàn Quốc)

Dạng thuốc: Viên nén bọc chứa:

Pancreatin	175mg
Cao mật bò	25mg
Dimeticon	25mg
Hemicellulase	50mg

Chỉ định: Các chứng đầy hơi, ăn kém ngon, bội thực, căng dạ dày do chậm tiêu, tăng hơi ở đường tiêu hóa trước khi chiếu X quang.

Liều dùng: Người lớn, ngày 3 lần x 1-2 viên vào sau bữa ăn

Lưu ý: Không dùng cho trẻ em dưới 7 tuổi.

Biệt dược tương tự: Pantyrase (Hàn Quốc)

Pantocrin (Nga)

Pantocrinum, Roulondin.

Dạng thuốc: Cao lỏng cồn nước bảo chế từ nhung của 3 loại hươu ở Nga (lọ 25ml và 50ml). ống tiêm 1ml, viên nén 75mg và 150mg (tương ứng với 10-20 giọt cao lỏng kể trên).

Tác dụng: Bồi dưỡng cơ thể, kích thích chức năng tiêu hóa, tim mạch, vận động....

Chỉ định: Người suy nhược, lao lực, ốm dậy, loạn thần kinh chức năng, giảm huyết áp, nhức cơ.

Liều dùng: Người lớn: ngày 2 lần, mỗi lần 30-40 giọt, hoặc 2-4 viên. Tiêm bắp hoặc dưới da: 1-2 ống/ngày. Đợt dùng 2-3 tuần.

Chống chỉ định: Xơ cứng mạch, tăng huyết áp, đau thắt ngực, viêm thận, ỉa chảy....

Panvitan M (Nhật Bản)

Dạng thuốc: Viên nén có:

Vitamin A, B₁, B₂, B₆, B₁₂, C, D₂, K, PP, acid folic, calci pantothenat và các ion vô cơ: Ca, P, Fe, Cu, Mn, Zn, Mg.

Chỉ định: Phòng các trường hợp cơ thể thiếu hụt vitamin và vi lượng khoáng.

Liều dùng: Người lớn uống 1-2 viên/ngày.